

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN MINH
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **30/2019/HS-ST**
Ngày 15-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN MINH, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Chí Công

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hồ Thị Hoa

Bà Đoàn Thị Huệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hồng Nhung - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà Lai Thị Ngọc Mãi - Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2019/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L-bc, giới tính: Nam; sinh ngày 09-11-1995 tại huyện An Minh, Kiên Giang; nơi cư trú: Ấp 10 B, xã TH, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: 6/12; con ông Nguyễn Văn S và bà Đặng Thị T; vợ là Nguyễn Thị Cẩm L (đã ly thân); con có 01 người, sinh năm 2016; tiền sự: không; tiền án: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Nguyễn Văn S-bh, sinh năm 1967. Địa chỉ: ấp 10 B, xã TH, huyện An Minh, Kiên Giang; (là cha ruột bị cáo); vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ, ngày 11/6/2019 Nguyễn Văn L-bc có tổ chức tiệc nhậu tại nhà Tộc ấp 10 B, xã TH, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang cùng với Ch (em rể L-bc), B, T, R và 02 người khác không rõ nhân thân lai lịch. Lúc này ông Nguyễn Văn S-bh (cha ruột L-bc) đi đám về cùng vào ngồi nhậu khoảng 30 phút thì nghỉ rồi ra nhà sau nằm võng. Trong lúc nằm võng thì thấy bà T (vợ ông S-bh) đi lột tôm tích thuê về nên ông S-bh chửi và đuổi bà T ra khỏi nhà, nếu bà T không đi sẽ đốt nhà (do ông S-bh ghen tuông bà T có mối quan hệ bất chính với người đàn ông tên P). Nghe ông S-bh đe dọa nên bà T kêu L-bc khuyên ngăn ông S-bh. Khi L-bc vô nhà sau thì thấy ông S-bh đang ngồi giặt quần áo ở lu nước gần mé vuông tôm thì L-bc nói với ông S-bh “Sao cha quậy hoài vậy, cha say rồi ngủ đi, có cháu nội, cháu ngoại rồi mà còn quậy hoài”. Nghe L-bc nói vậy ông S-bh cự cãi với L-bc rồi chạy lại chỗ để dao, L-bc sợ ông S-bh lấy dao rượt chém nên ôm ông S-bh từ phía sau quăng sang một bên, làm ông S-bh trượt chân té ngã xuống mương nước, hông sườn trái của ông S-bh trúng vào thành be vỏ Composite đang đậu dưới mương nước. L-bc tiếp tục câu vật với ông S-bh dưới nước rồi dùng tay đánh nhiều cái vào gò má phải và hai mắt của ông S-bh. Bà T thấy L-bc đánh ông S-bh nên la lên thì C chạy vào can ngăn. L-bc tiếp tục nhặt được 01 đoạn cây tre mục dài khoảng 50cm đánh từ trên xuống, ông S-bh giơ tay phải lên đỡ làm đoạn tre bị gãy thành nhiều đoạn. Sau đó được mọi người khuyên ngăn và đưa ông S-bh đến bệnh viện Đa khoa tỉnh Kiên Giang điều trị.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 491/KL-PY ngày 29/8/2019 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Kiên Giang giám định đối với Nguyễn Văn S-bh kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:
 - Sẹo xơ cứng và ảnh hưởng thẩm mỹ vùng cung mày phải.
 - Sẹo mền vùng gò má phải (mi dưới mắt phải); Vỡ bờ dưới xương ổ mắt phải (thành trước xoang hàm phải).
 - Chấn thương phần mềm vùng mắt trái và vùng ngực (hạ sườn trái), đã được điều trị ổn. Hiện tại không còn dấu vết thương tích.
2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại ở:
 - Vùng cung mày phải (mi trên) là 11% (Mười một phần trăm).
 - Vùng gò má phải (sẹo mi dưới và vỡ xương thành dưới hốc mắt) là 06% (Sáu phần trăm).
 - Vùng mi dưới là 00% (Không phần trăm).

- Vùng ngực (hạ sườn trái) là 00% (Không phần trăm).

3. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do các thương tích gây nên hiện tại là 16% (Mười sáu phần trăm).

4. Vật gây thương tích:

- Thương tích vùng cung mào phải (mi trên) và vùng gò má phải (mi dưới) và vỡ xương ổ mắt do vật tày có cạnh gây nên.

- Vùng mắt trái do vật tày gây nên.

- Vùng ngực (hạ sườn trái) do vật tày gây nên.

Đối với 01 đoạn cây tre mục dài khoảng 50cm L-bc dùng để ông S-bh bị gãy thành nhiều đoạn đã bị trôi mất. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện đã truy tìm nhưng không tìm được nên không xem xét.

Quá trình điều tra, bị cáo đã bồi thường cho ông S-bh 500.000đ, ông S-bh không yêu cầu gì thêm và xin giảm nhẹ cho bị cáo.

Tại Cáo trạng số 32/CT-VKSAM ngày 28-10-2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang truy tố Nguyễn Văn L-bc về tội “cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

- Kiểm sát viên kết luận bị cáo phạm tội cố ý gây thương tích và đề nghị: áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo L-bc từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Trách nhiệm dân sự: bị hại đã được bồi thường, không yêu cầu gì thêm.

- Bị cáo thừa nhận hành vi vi phạm như cáo trạng đã nêu; về trách nhiệm dân sự đã bồi thường xong.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo trình bày đã biết lỗi, rất hối hận về hành vi của bản thân gây ra, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại

gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi như Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai trước đó tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ khác. Từ đó, có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 17 giờ, ngày 11/6/2019 ông Nguyễn Văn S-bh và bà Đặng Thị T xảy ra cự cãi tại nhà Thuộc ấp 10 B, xã TH, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang. Lúc này L-bc (con trai ông S-bh và bà T) đang ngồi nhậu trước cửa nên bà T kêu L-bc vào khuyên can ông S-bh. Khi L-bc vào khuyên can thì xảy ra cự cãi với ông S-bh. L-bc ôm ông S-bh từ phía sau quăng sang một bên, làm ông S-bh trượt chân té ngã xuống mương nước, hông sườn trái của ông S-bh trúng vào thành be vô Composite đang đậu dưới mương nước. L-bc tiếp tục câu vật với ông S-bh dưới nước rồi dùng tay đánh nhiều cái vào gò má phải và hai mắt của ông S-bh. Bà T thấy L-bc đánh ông S-bh nên la lên thì C chạy vào can ngăn. L-bc tiếp tục nhặt được 01 đoạn cây tre mục dài khoảng 50cm đánh từ trên xuống, ông S-bh giơ tay phải lên đỡ làm đoạn tre bị gãy thành nhiều đoạn. Theo kết luận giám định pháp y tỷ lệ thương tích của ông S-bh do L-bc gây ra hiện tại là 16%.

[3] Khi thực hiện hành vi, bị cáo L-bc có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; bị cáo thực hiện hành vi nhằm gây thương tích cho bị hại nên phạm tội với lỗi cố ý; bị cáo gây thương tích cho chính cha ruột của mình là ông S-bh. Đây là tình tiết định tội theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Do bị hại bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ 16% nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung tại điểm d khoản 1 Điều này. Khi bị cáo gây thương tích cho ông S-bh có dùng cây tre nhưng theo trình bày cây tre bị mục; không thu giữ được nên không có cơ sở xác định công cụ gây án là hung khí nguy hiểm. Do đó, Viện kiểm sát truy tố và kết luận bị cáo L-bc phạm tội cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bị hại. Sức khỏe là vốn quý giá của con người, không ai có quyền xâm phạm một cách trái pháp luật. Trong khi đó người mà bị cáo gây thương tích chính là cha ruột bị cáo nên hành vi của bị cáo không chỉ gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương mà còn gây ra sự bất bình, phản nộ

trong nhân dân, xâm phạm đạo đức xã hội. Do đó, HĐXX cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo.

[5] Tuy nhiên, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường đầy đủ thiệt hại cho bị hại; bị hại có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

[6] Từ những phân tích nêu trên cho thấy, cần áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn. Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo có nhân thân tốt, tại phiên tòa đã thể hiện rõ sự ăn năn và thái độ quyết tâm sửa chữa lỗi lầm nhưng tội phạm bị cáo đã thực hiện là tội phạm nghiêm trọng, hành vi của bị cáo mang tính chất hung hăng, vừa vi phạm pháp luật vừa vi phạm đạo đức xã hội, gây ra dư luận không tốt nên không có căn cứ cho bị cáo hưởng án treo như yêu cầu, nguyện vọng của bị cáo. Bị cáo phạm tội cũng có nguyên nhân từ hành vi chưa chuẩn mực, chưa đúng đắn của bị hại nên đề nghị của Kiểm sát viên áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt là có sự giảm nhẹ, khoan hồng cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự, bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho bị hại, bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên không xét.

[8] Về án phí, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1 - Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn L-bc phạm tội “cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L-bc 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo thi hành án.

2- Về trách nhiệm dân sự, bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho bị hại, bị hại không yêu cầu bồi thường thêm.

3 - Về án phí, áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án

phí và lệ phí Toà án, bị cáo Nguyễn Văn L-bc chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4 - Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 15-11-2019).

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- VKS huyện, tỉnh;
- Toà án tỉnh KG;
- Cơ quan THAHS huyện AM;
- Cơ quan THADS huyện AM;
- Bị cáo; BH;
- Sở TP tỉnh KG;
- Công an huyện, tỉnh;
- Lưu Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Lê Chí Công